

KINH ĐẠI BẢO TÍCH



QUYỂN 21

Hán dịch: Đồi Đại Đường, Tam tạng Pháp sư Bồ-đề-lưu-chí.

Pháp hội 7: MẶC ÁO GIÁP TRANG NGHIÊM (Phần 1)

Tôi nghe như vậy:

Một thời Đức Phật ở thành Vương xá tại Trúc lâm Ca-lan-đà cùng chúng đại Tỳ-kheo và Đại Bồ-tát đều hội họp. Các Bồ-tát này đều từ các cõi Phật đến.

Lúc bấy giờ, Đức Thế Tôn được vô lượng trăm ngàn đại chúng vây quanh cung kính cúng dường.

Trong chúng hội có vị Đại Bồ-tát tên là Vô Biên Tuệ, từ chỗ ngồi đứng dậy để hơ vai áo bên phải, quỳ gối bên phải chầm đất cúi đầu kính lạy, rồi chấp tay hướng lên Đức Phật mà bạch rằng:

–Bạch Thế Tôn! Con có chút nghi ngờ xin hỏi Đức Như Lai, mong Đức Như Lai hứa khả cho.

Ngài Vô Biên Tuệ Bồ-tát nói kệ:

*Đấng Đại Hùng Trượng Phu
Thế gian chẳng ai bằng
Nay con vì chúng sinh
Có chút nghi xin hỏi:
Chẳng rời tòa Sư tử
Hiện thân khắp mười phương
Trong tất cả dị luận
Không ai khuynh động được.
Tạng trí không ngăn mé
Trí lực cũng vô lượng
Uy lực của Thế Tôn
Độ khắp cả thế gian.
An trụ Nhất thiết trí
Khéo trụ ở mười Lực
Đại sư tử vô úy
Đấng Tối Thắng Vô Thượng.
Đức Như Lai có đủ
Mười tám pháp Bất cộng
Chiếu sáng khắp thế gian
Xô dẹp các ngoại đạo
Biết rõ tất cả pháp
Vì thế không ai trên
Đại Đạo Sư trọn lành.
Con có nghi xin hỏi
Trí lý cầu vô biên
Trí biển lớn chẳng động*

Trí cảnh giới không ngại.
Con có nghi xin hỏi:
Thế Tôn khéo tu tập
Nơi đạo không còn làm
Đại Đạo Sư an ổn.
Con có nghi xin hỏi:
Đã qua khỏi dòng dữ
Dứt trừ hết trói buộc
Nhỏ được các tên độc.
Con có nghi xin hỏi:
Đã phá vỡ vô minh
Hết nóng lửa phiền não
Khéo an trụ thanh lương.
Con có nghi xin hỏi:
Vô thượng trí vô úy
Trí vô ngại vô trước
Pháp hải Nhất thiết trí
Như Lai đã chứng được
Phật vô lượng công đức
Chứng trí đều viên mãn
Hết tất cả phiền não,
Phá tất cả kiến chấp
Thế Tôn chứa nhóm nhiều
Vô lượng công đức lớn
Pháp vương chẳng nghĩ bàn.
Con có nghi xin hỏi:
Phật trí tuệ thù thắng
Chiếu khắp các thế gian
Diễn rộng ánh sáng pháp,
Biển công đức vô biên
Pháp quang của Đạo Sư
Chiếu khắp các thế gian
Vì thế trong thế gian
Ánh sáng Phật pháp hiện
Biển pháp Nhất thiết trí
Biện tài không gì trên
Tinh tấn chẳng nghĩ bàn,
Thanh tịnh rời kiến chấp
Vì Phật nhân vô biên
Trí cảnh cũng vô biên
Đáng thế gian vô đẳng.
Con có nghi xin hỏi:
Đại Mâu-ni Pháp Vương
Dứt được chúng sinh mê
Bạch Phật con sẽ hỏi

Trông mong được hứa cho
Con xem tất cả chỗ
Trên trời và nhân gian
Không ai bằng Như Lai.
Đáng soi sáng cùng khắp
Đầy đủ các công đức
Đại Trượng Phu trang nghiêm
Pháp Vương chẳng nghĩ bàn.
Sáng rực trong các Thánh
Ví như núi Tuyết lớn
Chỗ các báu đoan nghiêm
Thế Tôn ngồi pháp tọa
Đoan nghiêm cũng như vậy.
Diệu âm đại tinh tấn
Hay tuyên lời đẹp dạ,
Nếu chúng sinh được nghe
Căn lành đều thanh tịnh.
Phật thù thắng trong người
Thường diễn ánh sáng pháp
Nhờ vậy mà chúng sinh
Tùy ý liền khai ngộ.
Biết thời biết chúng hội
Đáng Đạo Sư biết người
Diễn bày ánh sáng pháp
Dùng trí tuệ đúng thời.
Đáng Phạm Âm tinh tấn
Xin ban lời thanh tịnh
Như trời mưa ướt đất
Chánh pháp khắp nhuần mát.
Thế Tôn ở trong chúng
Khắp tuyên pháp vũ rồi
Hy vọng ở pháp này
Chúng sinh đều đầy đủ.
An trụ trên tất cả
Như vua ở Diệu cao
Ban pháp cho chúng sinh
Khiến đại chúng hoan hỷ.
Đại Hùng Lương Túc Tôn
Cảnh giới chẳng nghĩ bàn
Tất cả các chúng sinh
Không ai có thể biết
Vô lượng đại Trượng phu
Chúng hội đã hòa hợp
Nương nhờ Đại Mâu-ni
Chỉ cầu cảnh giới Phật.

*Con hướng đến cảnh Phật
Nên đến họp tại đây
Đạo Sư trí vô ngại
Thế nào sớm khai ngộ.
Con theo ý mình thích
Chiêm ngưỡng muốn thỉnh hỏi
Xin Thế Tôn khai thị
Để dứt hết nghi hoặc.
Nếu nghe pháp vô thượng
Thì được lòng hoan hỷ
Hớn hở khắp cả thân
Dứt được các lưới nghi.
Pháp Vương Vô Thượng Tôn
Nhất thiết trí vô úy
Bậc thấy biết tất cả
Con nghi xin được hỏi.
Đối với tất cả pháp
Phật không chút nghi hoặc.
Đại Đạo Sư tinh thuần
Con nghi xin được hỏi:
Đáng dứt nghi vô thượng
Với pháp chẳng nghi hoặc
Biển công đức vô biên
Con nghi xin được hỏi:
Ánh sáng lượng vô biên
Công đức lớn vô biên
Trí thanh tịnh vô biên
Con nghi xin được hỏi:
Trí tinh tấn vô biên
Trí cảnh giới vô biên
Trí lợi ích vô biên
Con nghi xin được hỏi:
Thế Tôn trí vô biên
Lìa hữu biên và vô biên
Dứt được tất cả nghi
Con nghi xin được hỏi:
Pháp Vương chẳng nghĩ bàn
Thương xót nghe con hỏi
Cho phép con sẽ hỏi
Đức Phật tuyên dạy cho
Xin hỏi Nhất Thiết Trí
Đức Thích-ca Mâu-ni
Nếu thương cho phép con
Xin giải quyết điều nghi.*

Đức Thế Tôn bảo Đại Bồ-tát Vô Biên Tuệ:

–Này Vô Biên Tuệ! Nay đối với ta, ông khát ngưỡng khẩn cầu muốn hỏi Như Lai bao nhiêu điều. Nếu ông có điều gì muốn hỏi, ta sẽ giải đáp cho.

Đức Thế Tôn nói kệ:

*Này Vô Biên Tuệ!
Muốn hỏi điều gì
Ông đều nên hỏi
Ta sẽ giải đáp.
Theo điều ông hỏi
Mỗi việc đem hỏi
Tùy ý thích ông
Phật sẽ nói ngay.
Ta vì ông nói
Hết không còn nghi
Theo chí nguyện cầu
Hợp chỗ ông hỏi.
Nay ông hỏi Phật
Đúng lúc, đúng nghĩa
Vì phải thời hỏi
Ta quyết định nói.
Theo ý ông thích
Hỏi điều nên hỏi
Ta đều tùy thuận
Vì ông diễn nói.
Ông hỏi đúng thời
Ta nói đúng lúc
Dứt nghi cho ông
Sẽ không còn nghi.
Ta là Pháp Vương
Thấu nghĩa rốt ráo
Với tất cả pháp
Không còn nghi hoặc.
Ta với các pháp
Chánh giác khó suy
Theo ý chúng sinh
Hỏi sẽ giải đáp.
Phật với các pháp
Đều không còn nghi
Đúng lúc bạch hỏi
Sẽ mau diễn nói.
Nay vì ông nói
Không còn nghi hoặc
Theo ý ông thích
Giải thích điều nghi
Ta thường biết rõ
Thời và chúng hội*

Các loài chúng sinh
Ý hướng chẳng đồng.
Cũng thường quán sát
Tất cả chúng sinh
Dục hay không dục
Thấy đều thấy rõ.
Nếu hàng trí giả
Hay khéo tu hành
Ta đều đúng thời
Khai ngộ Chánh pháp.
Nếu người vô trí
Ngu si, mê loạn
Họ không tuệ sáng
Chẳng tôn trọng pháp.
Nếu không tôn trọng
Chẳng mong cầu pháp
Dẫu nghe pháp này
Không có trí sáng.
Người thiện xảo pháp
Nơi pháp mong cầu
Nếu nghe pháp này
Được trí sáng lớn.
Người thích Đại thừa
Cầu thỉnh Thế Tôn
Nghe pháp này rồi
Được trí sáng lớn.
Phật vô thượng trí
Trí chẳng nghĩ bàn
Nên người nguyện cầu
Nghe đều thỏa mãn.
Thích trí vô ngại
Cầu Tối Thượng Tôn
Họ nghe pháp này
Được lợi ích lớn.
Nếu có trí tánh
Cầu chẳng nghĩ bàn
Họ nghe pháp này
Được trí vô thượng.
Nếu có chúng sinh
Cầu Phật đạo tràng
Chuyển pháp vô thượng
Nghe pháp hoan hỷ.
Người thích tinh tấn
Tôn sùng chánh pháp
Nghe pháp ly cấu

Mừng rỡ hơn hở.
Nếu có chúng sinh
Thích khéo tu tập
Ta dùng pháp quang
Nói pháp vô thượng.
Gánh những gánh nặng
Khuyến tu vô biên
Họ nghe pháp này
Vui mừng đầy đủ.
Nếu người mong cầu
Pháp lành tư duy
Ta vì thương mến
Vì họ giải nói.
Ta thương các ông
Tùy các ông hỏi
Ta sẽ giải quyết
Dứt nghi các ông.
Từ nhiều ngàn năm
Ta khéo tu hành
Trừ hẳn nghi lầm
Biết ý ông thích.
Nếu có điều nghi
Cho phép ông hỏi
Sẽ vì ông nói
Dứt hết nghi hoặc.
Nếu có điều nghi
Cho phép ông hỏi
Theo ý ông muốn
Ta sẽ nói cho.
Nếu có điều nghi
Cho phép ông hỏi
Ta trụ chánh pháp
Không hề động lay.

Lúc ấy Đại Bồ-tát Vô Biên Tuệ bạch:

–Bạch Thế Tôn! Con đối với Bồ-tát thừa có chút nghi, nay sẽ xin hỏi. Bạch Thế Tôn! Thế nào là bậc Thiện trượng phu xa rời sự sợ hãi, nhất tâm chánh niệm vì chúng sinh mà mặc giáp trụ lớn? Nơi giáp trụ lớn mà trang nghiêm đó; phát lòng rất mến thích mà tôn trọng đó; dùng sự không phóng dật mà đi xe Đại thừa ấy; dùng con đường sạch sẽ bằng phẳng lớn, không có những gò đống, ngói đá, gai góc dơ dáy, lùm rùng kiến chấp; cũng không có gai độc, hàm hổ khổ não; cũng không có sự trói buộc sợ sệt gian nan; con đường bằng phẳng đúng lý ngay ngắn không cong queo; con đường không chướng ngại; đốn sạch lùm rùng; xé nát tất cả lưới; rời xa tối tăm; trừ bỏ ái trước, vì xả bỏ hòa hợp để hướng đến Vô thượng Bồ-đề.

Bạch Thế Tôn! Con đối với nghĩa này mà bạch hỏi. Thế nào là Thiện trượng phu? Thế nào giáp trụ lớn, mặc giáp trụ ấy đi xe Đại thừa, do con đường lớn ấy mà sẽ hướng đến Vô

thượng Bồ-đề?

Đức Thế Tôn nên diễn nói các Đại Bồ-tát giúp trụ trang nghiêm, an trụ nơi đạo, an trụ nơi các pháp lý thú thiện xảo. Vì ở nơi pháp lý thú an trụ thiện xảo nên có thể phát khởi ánh sáng thiện xảo của các pháp lý thú. Vì có ánh sáng pháp nên chẳng bỏ giúp trụ ngôi nơi Đại thừa, dùng sức tinh tấn không thoái chuyển, gốc không vọng niệm và sức trí tuệ tương tục có thể mau thành tựu pháp giới lý thú rành rẽ khéo giỏi, qua ngôi đạo tràng chuyển chánh pháp luân để vì chúng sinh mà diễn thuyết chánh pháp. Tất cả chúng sinh đúng như sở nguyện của họ, đúng như chỗ hướng đến của họ mà giải thoát sinh tử.

Bạch Thế Tôn! Con muốn làm lợi ích an vui chúng sinh nên hỏi nghĩa Đại thừa ấy.

Đức Thế Tôn Như Lai là Bạc biết tất cả, thấy tất cả, xin chỉ dạy dùng những pháp gì để thành tựu nhất thiết chư pháp hải ấn Tam-muội của các Đại Bồ-tát. Do Tam-muội này khiến các Đại Bồ-tát được chẳng thoái chuyển nơi Vô thượng Bồ-đề.

Đức Thế Tôn Như Lai biết thấy thành tựu các pháp chưa từng có, giỏi về phương thuốc làm nên trí tuệ cho chúng sinh. Vì thế nên con bạch hỏi.

Đại Bồ-tát Vô Biên Tuệ lại nói kệ:

*Vì các Đại Bồ-tát
Con hỏi Đức Thế Tôn
Đáng Nhất Thiết Tri Kiến
Nghĩa Phật pháp thậm thâm
Chỗ tu hành Đại thừa
Định nào hướng đến được?
Nay con đều thỉnh hỏi
Lợi ích các chúng sinh.
Thế nào Thiện trượng phu
Mặc được giúp vô biên?
Mặc giúp như vậy rồi
Sẽ hướng đến thế nào?
Khởi thích muốn thế nào?
Thế nào mến pháp ấy?
Thế nào đại tinh tấn?
Thế nào chẳng phóng dật?
Thế nào các Bồ-tát
Đi xe Đại thừa này?
Ngôi rồi lại thế nào?
Việc ấy xin được nói.
Thế nào trụ Đại thừa
Hướng đến đạo Bồ-tát?
Cúi xin Đấng Đạo Sư
Mau vì con tuyên nói.
Thế nào là đường bằng
Bình đẳng để hướng đến?
Vời rừng rậm kiến chấp
Luôn chặt đốn chẳng mệt?
Ở trong các cảnh giới
Thế nào được siêu việt?*

Pháp bình đẳng thế nào?
Phá rách lưới tham ái?
Thế nào trừ hắc ám
Được ánh sáng đại trí?
Các Đại Bồ-tát ấy
Sẽ hướng đến thế nào?
Hay quan sát ra sao
Rời xa những trói buộc?
Thế nào các Bồ-tát
Lìa trói buộc ở yên?
Thế nào các Bồ-tát
Vượt qua bố úy lớn
Giỏi khéo các pháp nghĩa
Hướng đến nơi vô thượng
Bồ-tát mặc những gì?
Giáp trụ lớn vô biên
Mặc giáp trụ ấy rồi
Ngồi nơi Đại thừa này?
Thế nào các Bồ-tát
Hướng đến đường bằng phẳng?
Nay con kính bạch hỏi
Thế Tôn nên giải đáp
Bồ-tát làm sao được
Giáp trụ lớn trang nghiêm
Trang nghiêm Vô thượng thừa?
Thế Tôn nên diễn nói
An trụ nơi đạo này
Và trang nghiêm đạo ấy.
Nghĩa thiện xảo các pháp
Thế Tôn nên diễn nói
Thế nào biết rõ được
Lý thể của pháp giới?
Ánh sáng pháp thiện xảo,
Thế Tôn nên diễn nói
Thế nào các Bồ-tát
Được ánh sáng pháp ấy?
Rốt ráo tất cả pháp
Thế Tôn nên diễn nói:
Thế nào các Bồ-tát
Được ánh sáng pháp rồi?
Chẳng bỏ giáp trụ lớn
Do đây mà hướng đến?
Thế nào các Bồ-tát,
An trụ Đại thừa này
Tinh tấn chẳng thoái chuyển

*Do đây mà hướng đến?
Thế nào các Bồ-tát
Chí niệm thường kiên cố
Hay dùng sức trí lớn
Mà khéo điều phục được?
Thế nào được pháp giới
Nghĩa lý thú thiện xảo?
Pháp Vương chẳng nghĩ bàn
Xin Thế Tôn tuyên nói.
Thế nào được mau chóng
Đến đạo tràng Bồ-đề
Chuyển pháp luân thanh tịnh
Thế gian chẳng chuyển được?
Thế nào chẳng lay động
Để diễn nói các pháp
Vì tất cả chúng sinh
Như ngày xưa đã nguyện
Do diễn nói các pháp
Giải thoát hẳn sinh tử
Làm sao cho chúng sinh
Rốt ráo được an lạc
Vì lợi ích chúng sinh
Con hỏi Đức Thế Tôn:
Bậc thầy biết tất cả
Xin vì con diễn nói
Nên dùng những pháp gì
Làm cho các Bồ-tát
Thành tựu tất cả pháp
Hải ấn Đại Tam-muội?
Người ham cầu Phật pháp
Khát ngưỡng đại Bồ-đề
Nếu nghe được pháp này,
Toàn thân đều hơn hờ.*

Phật dạy:

–Lành thay! Lành thay! Nay Đại Bồ-tát Vô Biên Tuệ, thưở quá khứ ông đã cúng dường phụng thờ vô lượng chư Phật, trồng những cội lành, hạp các công đức chẳng thể tính lường được. Ở nơi pháp thậm thâm này ông ham cầu khát ngưỡng. Dùng đại nguyện để thành tựu chúng sinh mà ông phát khởi đại Bi bạch hỏi Đức Phật.

Ông nên lắng nghe, khéo suy gẫm, nay ta sẽ vì ông diễn nói các Đại Bồ-tát do thành tựu công đức mà hướng đến Vô thượng Bồ-đề.

Đại Bồ-tát Vô Biên Tuệ bạch:

–Bạch Thế Tôn! Con xin được nghe.

Phật dạy:

–Này Đại Bồ-tát Vô Biên Tuệ! Vì Vô thượng Bồ-đề mà mặc giáp trụ; vì muốn nhiếp lấy chúng sinh mà mặc đại giáp trụ; vì thanh tịnh bố thí cho chúng sinh mà mặc đại giáp

trụ; vì các chúng sinh nên trì giới thanh tịnh mà mặc đại giáp trụ; vì các chúng sinh nên nhẫn nhục thanh tịnh mà mặc đại giáp trụ; vì các chúng sinh nên tinh tấn thanh tịnh mà mặc đại giáp trụ; vì các chúng sinh nên thiền định thanh tịnh mà mặc đại giáp trụ; vì các chúng sinh nên trí tuệ thanh tịnh mà mặc đại giáp trụ; vì làm cho các chúng sinh được an lạc mà mặc đại giáp trụ; vì phát khởi tâm làm lợi ích cho các chúng sinh mà mặc đại giáp trụ; vì đối trị tham, sân, si cho các chúng sinh mà mặc đại giáp trụ; vì làm phương tiện cho đại công đức mà mặc đại giáp trụ; vì khéo viên mãn trí vô thượng mà mặc đại giáp trụ; vì cứu hộ sinh tử bố úy cho các chúng sinh mà mặc đại giáp trụ; vì muốn hiển hiện viên mãn trí không gì sánh bằng mà mặc đại giáp trụ; vì giao chiến với các ma, quyến thuộc ma và ma nghiệp; cũng vì giao chiến với tất cả ngoại đạo, những hạng người đi trong đường hiểm rừng rậm kiến chấp trong cõi đại thiên này mà mặc đại giáp trụ.

Này Vô Biên Tuệ! Các Đại Bồ-tát mặc đại giáp trụ như vậy rồi chẳng rời bỏ giáp trụ mà phát khởi đại tinh tấn, có thể vào được trong tất cả loài chúng sinh lấy hạnh nhẫn nhục để an trụ, xa rời bố úy, chẳng kinh, chẳng sợ, chẳng động, chẳng loạn mà còn mặc vô biên giáp trụ như là giáp trụ cứu hộ tất cả chúng sinh, giáp trụ cắt đứt tất cả lùm rừng kiến chấp, giáp trụ phá các quân ma, giáp trụ có thể truyền trao trí tuệ, giáp trụ làm vô biên cầu đồ, giáp trụ thoát khỏi các gánh nặng, giáp trụ tăng trưởng tín tâm thanh tịnh, giáp trụ ở vững nơi giới luật, giáp trụ trừ sạch nghiệp chướng, giáp trụ tất cả trí lực thanh tịnh, giáp trụ sức phương tiện thiện xảo, giáp trụ có thể dứt tất cả chấp trước, giáp trụ trí tuệ chẳng thoái chuyển chẳng hồi hận.

Này Vô Biên Tuệ! Các Đại Bồ-tát mặc đại giáp trụ như vậy rồi cũng chẳng bỏ rời cho đến tận cùng biên tế, sức tinh tấn kiên cố vô biên chẳng bao giờ động lay mà hướng đến Vô thượng Bồ-đề.

Lúc đó Thế Tôn nói kệ rằng:

*Bồ-tát mặc giáp trụ
Để nhiếp hóa chúng sinh
Vì chúng sinh vô biên
Mặc giáp cũng vô biên.
Vì bố thí thanh tịnh
Khiến tất cả đầy vui
Vì lợi ích chúng sinh
Mà mặc giáp trụ này.
Vì trì giới thanh tịnh
Lợi ích cho thế gian
Vì làm lợi chúng sinh
Mà mặc giáp trụ này.
Vì nhẫn nhục thanh tịnh
Dũng mãnh khéo an trụ
Vì làm lợi chúng sinh
Mà mặc giáp trụ này.
Vì tinh tấn thanh tịnh
Thành tựu không thoái chuyển
Vì làm lợi chúng sinh
Mà mặc giáp trụ này.
Vì thiền định thanh tịnh*

Cảnh sở hành cũng vậy
Vì làm lợi chúng sinh
Mà mặc giáp trụ này.
Vì trí tuệ thanh tịnh
Vô lậu và vô thương
Vì làm lợi chúng sinh
Mà mặc giáp trụ này.
Tất cả các chúng sinh
Thích gì sẽ cho đủ
Khéo biết ý nghĩa ấy
Mà mặc giáp trụ này.
Bồ-tát với chúng sinh
Hay làm sự lợi ích
Dùng bốn Nhiếp thanh tịnh
Ban khắp trong các cõi.
Nếu bệnh tham, sân, si
Sẽ làm người đối trị
Trao thuốc cho chúng sinh
Tật bệnh đều tiêu trừ.
Do đây các Bồ-tát
Hay khéo mặc giáp trụ
Nơi công đức tư lương
Được vô biên phương tiện.
Chúng sinh khổ sinh tử
Bức bách chẳng an ổn
Ta thường làm cứu hộ
Mặc giáp trụ vô biên.
Vô biên khổ sinh tử
Ta hay khiến giải thoát
Lưới ái kiến trói buộc
Tất cả đều sẽ đoạn.
Với lưới phiền não này
Làm đoạn được tất cả
Sức tinh tấn kiên cố
Dững mãnh mà mặc giáp.
Tất cả các chúng sinh
Khiến trụ đường an lạc
Do đây đến Niết-bàn
An ổn mà vô thương.
Do sức đại tinh tấn
Mà mặc giáp trụ này
Sẽ cùng tất cả ma
Chiến đấu chẳng mệt nhọc.
Với những nhà ngoại đạo
Nắm chặt các kiến chấp

Đi trong rừng rậm hiểm
Mặc giáp làm lợi họ.
Và vô lượng chúng khác
Đi ở trong phi đạo
Đều lợi ích cho họ
Nên mặc giáp vô biên.
Mặc giáp trụ ấy rồi
Chẳng rời bỏ giáp trụ
Khởi sức Đại tinh tấn
Mặc giáp trụ kiên cố.
Vào trong cõi chúng sinh
Do nhân nhục được an
Thành tựu kiên cố nhẫn
Mặc giáp trụ vô thương.
Rời xa các bố úy
Cũng không có kinh sợ
Mặc vô biên giáp trụ
Tất cả siêng tu tập.
Khéo mặc Đại giáp trụ
Thường hay Chánh giác ngộ
Tịch diệt chẳng động lay
Chẳng loạn, chẳng thoái chuyển.
Mặc giáp như vậy rồi
Trí giả lại nên mặc
Giáp cứu hộ chúng sinh
Giáp phá hoại quân ma
Giáp cầu đồ vô biên
Tất cả giáp đều mặc
Người trí tuệ dũng mãnh
Mặc giáp được ở an
Vì bỏ gánh rất nặng
Mà mặc giáp vô thương.
Độ tất cả chúng sinh
Đều khiến thoát gánh khổ
Thêm lớn tin thanh tịnh
Khéo điều nhiếp sáu căn
Tương ưng với tịnh giới
Nên mặc giáp vô thương.
Thành tựu trí dũng mãnh
Bồ-tát hay an trụ
Oai nghi đúng Giới luật
Mặc giáp không lay động.
Xưa ở trong chúng Thánh
Tu các hạnh thanh tịnh
Thế nên mặc giáp trụ

*Mà thường chẳng khiếp nhược.
Dùng trí yêu chúng sinh
Lợi ích các thế gian
Thông đạt các phương tiện
Mặc giáp khéo an trụ
Vớ trí phương tiện khéo
Bồ-tát thông đạt được.
Mặc giáp như vậy rồi
Dứt trừ các kết phược
Rời xa tất cả chấp
Chánh tín chẳng sai trái
Ngươi trí mặc giáp trụ
Hướng đến đạo Vô thượng.
Bồ-tát hay quyết định
Tự lợi và lợi tha
Do sức đại tinh tấn
Kiên cố chẳng thoái chuyển.*

Đức Phật dạy tiếp:

–Lại nữa, này Vô Biên Tuệ! Trong vô lượng kiếp, Đại Bồ-tát mang những gánh nặng, mặc giáp trụ lớn. Giáp trụ như vậy hoặc là ma, hoặc là quyến thuộc ma, hoặc là sứ giả của ma và những chúng sinh đi nơi lùm rùm rậm rạp ác hiểm tà kiến đều chẳng thấy được. Vì sao? Vì giáp trụ ấy không có hình sắc hiển bày, không tướng không đối, bỏ tướng rời tướng, không có danh tự vậy.

Này Vô Biên Tuệ! Giả sử có cây phi tiền lượng như núi Tu-di, bén nhọn bắn đến cũng không thể làm hư được. Giả sử tất cả chúng sinh trong cõi đại thiên đều làm ma, mỗi chúng sinh ma đều riêng có ngàn ấy quyến thuộc quân ma, tất cả đồng thời buông mũi tên lượng như núi Tu-di, họ cũng chẳng thể làm hư hoại giáp trụ của các Đại Bồ-tát, dù là làm hư chùng bằng sợi lông.

Đối với các Đại Bồ-tát, còn chẳng thể làm cho các vị có ý niệm khác hướng là làm động tới thân.

Các Đại Bồ-tát này nếu có một tâm niệm dẹp trừ họ, thì có thể làm cho quân ma ấy tan nát tiêu diệt.

Khéo an trụ giáp trụ như vậy mà chẳng động thì tất cả chúng sinh không có ai phá hoại được. Vì sao? Vì là không tướng, vì chẳng phải sở hành mà chúng sinh thấy được. Tất cả chúng sinh chẳng thấy biết được các Đại Bồ-tát, mà Bồ-tát thì có thể biết rõ tất cả pháp. Vì thấy biết đúng thật nên mặc giáp trụ lớn để cứu hộ tất cả chúng sinh. Vớ tất cả pháp không có chấp trước, vì muốn lợi ích tất cả chúng sinh. Vớ tất cả pháp cũng vô sở đắc thế nên chúng sinh chẳng thấy biết được giáp trụ như vậy, vì giáp trụ ấy không có hình tướng, không có lộ bày, không có ngôn thuyết. Giáp trụ ấy chẳng tương ưng với sắc, với thọ, tưởng, hành, thức, chẳng tương ưng với nội, ngoại và trung gian, cũng chẳng tương ưng với chẳng phải nội, ngoại, trung gian, chẳng tương ưng với xứ, với giới, chẳng tương ưng với địa, thủy, hỏa, phong và không đại chủng, chẳng tương ưng với cõi Dục, cõi Sắc và cõi Vô sắc, chẳng tương ưng với hữu tác, vô tác, hữu tác vô tác và phi hữu tác phi vô tác, chẳng tương ưng với Thanh văn địa, Bích-chi-phật địa và Phật địa, chẳng tương ưng với đường ngữ ngôn, chẳng tương ưng với sắc nhân và sắc tướng, chẳng tương ưng với nhân của thọ, tưởng, hành,

thức và tướng của thọ, tướng, hành, thức, chẳng tương ưng với tướng và phi tướng, với tất cả pháp chẳng tương ưng cũng chẳng phải chẳng tương ưng, không có trói buộc, không có giải thoát, cũng chẳng phải toán số hay thí dụ mà biết được, vì tất cả pháp vượt quá các số.

Giáp trụ như vậy, tất cả pháp kiến đều chẳng thể nắm bắt được. Sắc kiến chẳng thể nắm bắt, thọ kiến chẳng thể nắm bắt cho đến thức kiến chẳng thể nắm bắt, cho đến không có chút pháp kiến nào có thể nắm bắt được cả.

Giáp trụ như vậy, chẳng cùng tất cả pháp tương ưng, chẳng phải chẳng tương ưng, chẳng cùng sắc, thọ, tướng, hành, thức tương ưng, chẳng phải chẳng tương ưng. Với tất cả pháp hoặc tương ưng hoặc chẳng tương ưng kia đều rời xa.

Giáp trụ như vậy không có tạo tác vì không có tác giả, không có tướng vì chẳng phải tướng, không có tướng xứ sở, không có tướng hòa hợp, không có phân biệt, không có động lay, không có phan duyên, không có tánh để thấy được.

Người mặc giáp trụ cũng chẳng thể nắm bắt. Mặc giáp như vậy cũng chẳng thể thấy được. Vì sao? Vì lúc các Đại Bồ-tát mặc giáp trụ mà chẳng thấy có ai là người mặc giáp, mặc giáp chỗ nào, từ đâu mặc giáp, cũng chẳng thấy tôi có thể mặc giáp, chẳng thấy áo giáp được tôi mặc, cũng chẳng thấy có chỗ này mặc giáp, chỗ kia mặc giáp, cũng chẳng thấy có mặc giáp như vậy.

Vì các chúng sinh nơi tất cả pháp không chỗ hành, không chỗ kiến nên các Đại Bồ-tát mặc giáp trụ như vậy, cũng là mặc giáp trụ của Đức Như Lai mặc, thân chẳng thể nắm bắt, tâm chẳng thể nắm bắt, ý chẳng thể nắm bắt, vì chẳng thể nắm bắt nên xa rời phân biệt.

Nếu các Bồ-tát còn chút pháp, hay là được chút pháp mà hiện tại mặc giáp trụ hay là sẽ mặc giáp trụ, thì chẳng nên gọi rằng mặc đại giáp trụ. Nếu tâm Bồ-tát vượt quá các pháp mới gọi là mặc đại giáp trụ chẳng nghĩ bàn.

Các Đại Bồ-tát chẳng vì số ít chúng sinh mà mặc đại giáp trụ, cũng chẳng vì một kiếp chúng sinh mà mặc đại giáp trụ, cũng chẳng vì trăm kiếp, ngàn kiếp cho đến trăm ngàn na-do-tha câu-chi kiếp chúng sinh mà mặc đại giáp trụ, chính là vì vô lượng, vô số kiếp chúng sinh mà Đại Bồ-tát mặc đại giáp trụ, vì thế nên gọi rằng mặc vô lượng đại giáp trụ.

Lúc mặc đại giáp trụ, Đại Bồ-tát mặc giáp trụ chẳng sinh tướng là chúng sinh, mặc giáp trụ chẳng khởi tướng là ngã, mặc giáp trụ rời lìa tướng có chúng sinh, mặc giáp trụ diệt trừ tướng có ngã, mặc giáp trụ biết rõ tánh chúng sinh, mặc giáp trụ biết rõ tánh ngã, mặc giáp trụ vượt quá thọ và tướng, mặc giáp trụ biết rõ tất cả, pháp không có tướng tạo tác, là tướng rỗng không, là tướng vô tướng, là tướng vô nguyện, là tướng không sinh, là tướng không diệt, mặc giáp trụ biết rõ tánh tướng sai biệt của tất cả pháp và tánh tướng vô sai biệt của tất cả pháp, mặc giáp trụ biết rõ sự tướng của tất cả pháp và vô sự trạng của tất cả pháp.

Này Vô Biên Tuệ! Nếu còn ở nơi sự tướng mà mặc giáp trụ, thì trọn chẳng gọi rằng mặc đại giáp trụ, vì các Đại Bồ-tát chẳng ở nơi sự tướng mà cầu đại trí tuệ nên gọi là mặc đại giáp trụ.

Lúc ấy Đức Thế Tôn nói kệ rằng:

*Trong vô lượng ngàn kiếp
Mặc giáp lớn vô biên
Vì muốn cho chúng sinh
Giải thoát các khổ não.
Giáp trụ lớn như vậy
Hoặc ma hay ma sử
Và kẻ tạo nghiệp ma*

Mắt họ chẳng thấy được.
Cùng với những chúng sinh
Đi nơi rừng chấp kiến
Họ cũng chẳng thấy được
Giáp trụ chẳng nghĩ bàn.
Giáp trụ này không sắc
Không hình, không đối đãi
Giáp trụ chẳng nghĩ bàn
Mắt thường chẳng thấy được.
Không danh cũng không tướng
Rời xa tất cả tướng
Giáp trụ này vô biên
Nên không tướng thấy được.
Giả sử tên như núi
Đồng loạt nhắm bắn vào
Giáp trụ chẳng nghĩ bàn
Khiến tên tự gãy nát.
Tất cả ma trong đời
Cũng mang tên như núi
Nhắm ngay đại giáp trụ
Đồng loạt bắn thẳng vào
Nhưng đại giáp trụ này
Chẳng tổn chùng đầu lông.
Giáp trụ chẳng nghĩ bàn
Chẳng gì phá hư được
Vì thế nên Bồ-tát
Thân tâm chẳng biến đổi.
Giáp trụ chẳng nghĩ bàn
Ai làm khuynh động được
Bồ-tát chẳng nghĩ bàn
Nếu dùng một tâm niệm
Muốn dẹp trừ chúng ma
Quân ma liền lui tan.
Đại giáp trụ như vậy
Chưa từng có lay động
Tất cả các chúng sinh
Không ai có thể thấy.
Tất cả các chúng sinh
Chẳng biết tướng giáp trụ
Vì thế các chúng sinh
Mắt họ chẳng thấy được.
Bồ-tát làm chỗ dựa
Biết được tất cả pháp
Dường như thắng Kim cang
Đấy là người khéo mặc.

Chẳng thọ tất cả pháp
Cứu hộ các chúng sinh
Thuận theo pháp của Phật
Đây là người khéo mặc.
Giáp trụ không chỗ lầy
Tùy thuận tất cả pháp
Giáp trụ chẳng nghĩ bàn
Đây là người, khéo mặc
Giáp trụ không thị hiện
Trị sạch tất cả pháp
Các pháp rời ngôn thuyết
Không ai thị hiện được
Chẳng tương ưng với sắc
Thọ, tưởng, hành và thức
Cũng đều chẳng tương ưng
Cũng đều chẳng hòa hợp,
Chẳng tương ưng với trong
Chẳng tương ưng với ngoài
Chẳng tương ưng trong ngoài
Cũng đều chẳng hòa hợp,
Chẳng tương ưng với xứ
Chẳng tương ưng với giới
Hoặc trong xứ, trong giới
Cũng đều chẳng hòa hợp,
Chẳng tương ưng với địa
Chẳng tương ưng thủy, hỏa
Phong và không cũng vậy
Chẳng tương ưng chẳng hiệp,
Chẳng tương ưng Dục giới
Sắc giới, Vô sắc giới
Cũng đều chẳng tương ưng
Cũng đều chẳng hòa hợp.
Tất cả không thật có
Chẳng cùng các hữu tác
Chẳng cùng các vô tác
Tương ưng và hòa hợp.
Giáp trụ chẳng nghĩ bàn
Không trụ, không hòa hợp
Không buộc, không giải thoát
Cũng không chẳng tương ưng.
Giáp trụ không biên tế
Chẳng cùng Thanh văn địa
Chẳng cùng Độc giác địa
Tương ưng và hòa hợp.
Cho đến chư Phật địa

Và cùng tất cả pháp
Tất cả chẳng tương ưng
Tất cả chẳng hòa hợp.
Tất cả đường ngôn ngữ
Không có thể đến được
Vì giáp trụ vô biên
Vô thể, khó nghĩ bàn
Nên chẳng cùng tất cả
Tương ưng chẳng tương ưng.
Giáp trụ chẳng nghĩ bàn
Vượt quá tất cả số
Giáp trụ này vô thượng
Không buộc không chẳng buộc,
Cũng không có tướng sắc
Tướng thọ, tướng, hành, thức
Chẳng cùng các tướng ấy
Tương ưng và hòa hợp.
Chẳng cùng các pháp tướng
Tương ưng chẳng tương ưng
Cũng chẳng cùng vô tướng
Tương ưng và hòa hợp.
Giáp trụ này vô thượng
Không buộc không giải thoát
Trong tất cả các pháp.
Chẳng vào một pháp nào.
Trong tất cả các pháp
Giáp trụ chẳng nắm bắt
Vì thế nên vô thượng
Gọi là chẳng nghĩ bàn.
Giáp trụ không có sắc
Không thọ cũng không tướng
Không hành cũng không thức
Chẳng nhiếp trong các uẩn.
Bậc dũng mãnh như vậy
Mặc đại giáp trụ này
Thân tâm vô sở đắc
Chẳng thấy chút pháp nhỏ.
Vì vượt quá nghĩ suy
Tâm thanh tịnh an trụ
Mà thường không khiếp nhược
Gọi là chẳng nghĩ bàn.
Mặc giáp trụ kiên cố
Tâm mình không lay động
Chẳng kể số lượng kiếp
Gọi là chẳng nghĩ bàn.

*Giáp trụ không số lượng.
Chẳng lấy pháp phi pháp
Vì không có thời lượng
Nên gọi không thể lường.
Chẳng khởi chúng sinh tướng
Cũng không có ngã tướng
Vì biết được tướng này
Tất cả tướng chẳng sinh.
Cũng biết tất cả pháp
Pháp ấy đều vô tướng
Mặc giáp trụ như vậy
Gọi là chẳng nghĩ bàn.*

Đức Phật dạy tiếp:

–Lại nữa, này Vô Biên Tuệ! Đại giáp trụ ấy có tên là Diệu pháp nghiêm cụ trang nghiêm, cũng tên là Tối thượng vì không thể hoại, cũng tên là Nhất thiết pháp vô sai biệt, vì chẳng làm sai biệt chút pháp nào.

Các Đại Bồ-tát mặc giáp trụ ấy, giữ sức đại trí tuệ ngồi nơi Đại thừa, Tối thượng thừa, Vô đẳng đẳng thừa, Đại niếp thọ thừa, Vô biên niếp thọ thừa. Tất cả chúng sinh ngồi nơi thừa này, thì trong thừa này đều dung thọ tất cả, mà thừa này chẳng hề tăng giảm, có thể làm cho chúng sinh đều an vui mà ở, cũng làm cho chúng sinh an vui mà ra.

Nếu có chúng sinh nào ngồi nơi thừa quyết định an vui này thì thân tâm họ không có nhọc mệt lao khổ.

Này Vô Biên Tuệ! Thừa này chói che tất cả thế gian Trời, Người, A-tu-la, Thanh văn, Duyên giác và các thừa khác mà sẽ xuất ly. Đại thừa này không đến, không đi, không ở không thấy, không biết, lúc trước chẳng thể nắm bắt, lúc sau chẳng thể nắm bắt, lúc giữa chẳng thể nắm bắt, ba đời bình đẳng, dường như hư không chẳng nhiễm tạp bởi trần lao, không có đối đãi, không có chướng ngại, cũng không chấp trước. Vì do thừa này mà sẽ xuất ly.

Đại thừa này vô lượng vì chẳng lường được. Đại thừa này vốn không tướng chướng ngại vì chẳng ở nơi tướng. Đại thừa này tối thượng đệ nhất. Người ngồi thừa này không có tâm khiếm nhược mà hướng đến Vô thượng Chánh giác.

Này Vô Biên Tuệ! Thừa này như ngọn đèn, như mặt trời, mặt trăng làm ánh sáng lớn cho các chúng sinh.

Đại thừa này cũng vậy, ánh sáng của nó chiếu khắp cõi đại thiên không gì che, không gì chướng ngại được, có thể dùng biển lớn công đức vô biên mà hướng đến Vô thượng Bồ-đề.

Này Vô Biên Tuệ! Thừa này xa rời sự u ám, hay trừ được bệnh của tất cả thế gian, vượt quá tất cả pháp thế gian niếp lấy chúng sinh lớn, chẳng phải các chúng sinh hạ liệt mà có thể ngồi được, chỉ trừ người có thể mặc đại giáp trụ. Như ta đã nói, người ở trong vô lượng kiếp cứu hộ chúng sinh, cúng dường chư Phật trông các cội lành tư lương thanh tịnh thì có thể ngồi được. Những hàng Thanh văn, Duyên giác và các hạng hạ liệt bị ràng buộc ở thế gian, tương ưng với thế gian, hoặc hạng tăng thượng mạn, những ngoại đạo chẳng tin, họ còn chẳng muốn nghe tên của Đại thừa này huống là có thể ngồi nơi thừa này.

Nếu có chúng sinh nào dạo đi trong cảnh giới chẳng nghĩ bàn, ngồi ở Đại thừa này rồi như nguyện thù thắng của mình mà hướng đến Vô thượng Bồ-đề.

Này Vô Biên Tuệ! Thừa này không thời gian biên tế, sơ tế, trung tế và hậu tế chẳng thể

biết rõ được. Thừa này tế đoạn chẳng thể nắm bắt. Vô biên tế là thừa tế này, vô lượng tế là thừa tế này.

Này Vô Biên Tuệ! Thừa này vô biên tế, cũng không có trung tế, không có chút ít tế mà có thể đoạn dứt được.

Nói là tế đoạn dứt, bởi vì không có chút ít tế nên nói là tế đoạn, vì chẳng phân biệt tế nên nói là tế đoạn, như thế gọi là tế đoạn của thừa này.

Tế vô sở hữu mà nói là trung tế, tế vô sở hữu mà nói là biên tế, tế vô sở hữu mà dùng tế để nói, ở trong tế ấy, tế chẳng thể nắm bắt. Vì là chẳng thể nắm bắt nên biên tế, trung tế không có tế, không có đoạn mà nhập vào tế môn. Vì nhập vào tế môn nên thừa này vượt quá nơi đó. Vượt quá này cũng vô sở đắc.

Này Vô Biên Tuệ! Những gì là tế? Đó là đoạn thường tế, vì vào trong ngôn ngữ, nên tế là chẳng phải tế. Đoạn thường tế ấy chẳng có biên tế, bởi tướng của tế ấy là tướng vô biên.

Nói là tế đó không có phân biệt, vì dứt phân biệt, nên vượt quá nơi tế, rời xa đoạn thường.

Này Vô Biên Tuệ! Người có thân kiến thì ở nơi tế môn có chỗ y chỉ. Nếu là người không có thân kiến thì ở nơi tế môn không có chấp trước. Vì không có chấp trước nên có thể vượt quá đoạn thường tế.

Này Vô Biên Tuệ! Đoạn thường tế ấy không có thật, chỉ là lời nói phỉnh phờ ở trong ba cõi phân biệt có hai tế đoạn và thường. Đối với hai tế ấy, nếu chẳng nắm lấy, nếu chẳng tương ưng mới có thể vượt quá chấp kiến đoạn thường ở nơi hai tế môn mà không chỗ chấp trước.

Này Vô Biên Tuệ! Nếu Đại Bồ-tát chưa rời thân kiến thì chẳng gọi là mặc đại giáp trụ, ngồi nơi Đại thừa, với tế môn kia là có chấp trước. Dầu có muốn dứt tế lại khởi tưởng niệm dứt tế, lại là có phân biệt tiền tế, hậu tế.

Nếu Đại Bồ-tát đã rời thân kiến thì gọi là mặc đại giáp trụ ngồi nơi Đại thừa, với tế môn ấy chẳng có chỗ chấp, đã vượt quá hai tế dùng thừa an lạc mà hướng đến Vô thượng Bồ-đề.

Này Vô Biên Tuệ! Các Đại Bồ-tát dùng sức đại trí tuệ, ở nơi tất cả pháp trụ tế, có thể chẳng đoạn chẳng phá mà phương tiện khôn khéo nhiếp lấy chỉ quán tu tập vô tướng, được chứng vô tướng thì được chư Phật trao cho ánh sáng pháp. Do ánh sáng pháp mà tất cả tế đoạn dứt. Đối với tế đoạn ấy cũng không nắm lấy, không có chút ít tế nào ở tế môn kia hoặc là tương ưng hay chẳng tương ưng, hoặc ghi nhớ hay chẳng ghi nhớ. Với tất cả pháp, phương tiện khôn khéo an trụ chỉ quán bền được vô biên ánh sáng đại pháp. Vì ánh sáng đại pháp nên rời xa tối tăm bố úy mà dựng đại pháp tràng, phát đại Phạm âm, rống tiếng đại Sư tử mà bảo chúng sinh rằng: “Mọi người mau đến nơi Đại thừa này, đại an lạc thừa này, đại điều ngự thừa này, đại phát thú thừa này để hướng đến Vô thượng Bồ-đề.” Đại Bồ-tát vì chúng sinh mà diễn ánh sáng pháp. Vì ánh sáng pháp có thể làm cho chúng sinh mặc đại giáp trụ ngồi Đại thừa này.

Này Vô Biên Tuệ! Đại Bồ-tát ở nơi Đại thừa này, ở nơi đại giáp trụ này chỉ có lòng luyến tiếc, nên nguyện cầu cho chúng sinh phát tâm Bồ-đề mặc giáp trụ này và ngồi Đại thừa này.

Các chúng sinh ấy ở nơi Đại thừa và đại giáp trụ này cũng chớ luyến tiếc mà phải luân chuyển khuyến cáo chúng sinh khác, lại cũng nguyện cầu các chúng sinh mặc giáp trụ và ngồi Đại thừa này để được ra khỏi.

Lúc các Đại Bồ-tát an trụ trong hạnh nguyện ấy, các vị nhiếp thủ cõi Phật, thanh tịnh cõi Phật quốc, nhiếp thủ Thanh văn và các Bồ-tát để được viên mãn công đức. Do biển đại công đức vô biên này mà hướng đến Vô thượng Bồ-đề.

Này Vô Biên Tuệ! Đại thừa này đồng với pháp giới, bờ này hay bờ kia đều không có gì

để được nhưng có thể vận tải tất cả chúng sinh từ đây đến ở trong pháp giới, tương ưng với pháp giới, tương ưng với giáp trụ không có chỗ tương ưng.

Nếu ở nơi Đại thừa đồng pháp giới này mà chuyên cần tu tập thì hướng đến Vô thượng Bồ-đề.

Này Vô Biên Tuệ! Như pháp giới không có nhiễm bởi trần cảnh, không ai phá hoại được, không gì nhiễm được. Cũng vậy, Đại thừa này không bị hoại, không bị nhiễm. Vì không hoại, không nhiễm nên sẽ đến Nhất thiết chủng trí. Vì thế nên thừa này tên là Đại thừa. Thừa này vô ngại, tất cả Trời, Người, A-tu-la ở thế gian chẳng làm thoái chuyển được.

Do vì thừa này không chấp trước nên sẽ đến Nhất thiết chủng trí, vì thế nên thừa này tên là Đại thừa.

Gọi là Đại thừa có nghĩa là đại trang nghiêm. Tất cả trang nghiêm đều vào trong Đại thừa này.

Vô Biên Tuệ Bồ-tát bạch:

–Bạch Thế Tôn! Trong Đại thừa này lẽ nào lại có những trang nghiêm hữu vi ư?

Đức Phật dạy:

–Này Vô Biên Tuệ! Đúng như vậy! Ta tùy thuận thế tục nên ở trong Đại thừa này cũng nói tất cả cõi là trang nghiêm.

Này Vô Biên Tuệ! Như Chuyển luân vương, Đế Thích và Phạm vương đều từ Đại thừa này xuất sinh, hoặc đã xuất sinh, hoặc sẽ xuất sinh, dù ở ngôi tôn quý mà chẳng bị lỗi lầm sinh tử phiền não làm nhiễm trước, có thể ở nơi năm dục mỗi mỗi đều vừa chùng. Đã vừa chùng rồi thì nhàm bỏ mà có thể biết rõ được đạo xuất ly.

Nếu các Đại Bồ-tát ngồi Đại thừa này dù thọ lãnh sinh tử nhưng ở đâu cũng chẳng bị ô nhiễm mà thấy được sự lỗi lầm, có thể biết xuất ly. Nếu ở nơi đây ta chưa nói các pháp và các trang nghiêm, do tướng của thừa này, các Đại Bồ-tát ấy cũng có thể biết được các pháp và các trang nghiêm kia mà hướng đến Vô thượng Bồ-đề.

Khi ấy Đức Thế Tôn nói kệ rằng:

*Đại thừa vô thượng thừa
Thừa này chẳng nghĩ bàn
Nếu ai ngồi thừa này
Đều sẽ được ra khỏi.
Thừa này chẳng nghĩ bàn
Vô lượng, vô biên tế
Là chỗ nương tựa lớn
Nên gọi là Đại thừa.
Tất cả các chúng sinh
Ngồi nơi Đại thừa này
Thừa này vẫn không giảm
Cũng lại không có tăng.
Tất cả các chúng sinh
Ngồi nơi Đại thừa này
An lạc mà hướng đến
Trong ấy không khổ não.
Nếu các Đại Bồ-tát
Từ thừa này hướng đến
Thẳng tiến không làm khác*

Thân tâm chẳng mỗi nhọc.
Soi sáng khắp thế gian
Trời, Ngươi, A-tu-la
Sẽ ở Đại thừa này
Mà hướng đến vô thượng.
Chối che các Duyên giác
Và các Thanh văn thừa
Ở nơi Đại thừa này
Mà hướng đến vô thượng.
Không đi cũng không đến
Không trụ, không tiền tế
Không hậu tế, trung tế
Không được, không chỗ thấy
Ba đời đều bình đẳng
Dường như trong hư không.
Thừa này cũng như vậy
Rời xa các phiền não
Thừa này không đối đãi
Không chướng cũng không ngại
Hay cứu tất cả loài
Chỗ hướng không chấp trước.
Thừa này không có lượng
Cũng không tất cả tướng
Tự tánh chẳng nắm bắt
Vô úy chẳng nghĩ bàn.
Có ai ngồi thừa này
Thì được vô sở úy
Ở trong chư Phật pháp
Không chướng cũng không ngại.
Dùng thừa này hướng đến
Chiếu sáng khắp thế gian
Như mặt trời sáng lớn
Không lúc nào chẳng chiếu.
Thừa này chẳng hoại được
Không gì che khuất được
Vô lượng đức tu lương
Mà hướng đến vô thượng.
Thừa này vượt thế gian
Ra khỏi hẳn ba cõi
Rời xa các tối tăm
Thẳng đến quả vô lậu.
Thừa này chỉ nhiếp lấy
Tất cả các Bồ-tát
Còn các chúng sinh khác
Trong ấy chẳng dung thọ.

Nếu có người trí tuệ
Trong vô lượng ngàn kiếp
Siêng tu tập phương tiện
Mới ngôi được thừa này.
Thanh văn và Duyên giác
Tất cả hàng ngoại đạo
Trí nhỏ và tà kiến
Chẳng ngôi được thừa này.
Nếu có các chúng sinh
Hướng đến nơi phi đạo
Hạng này kém phước đức
Chẳng kham nghe thừa này.
Nếu có các chúng sinh
Với pháp chẳng nghĩ bàn
Khôn khéo mà du hý
Ngôi được Đại thừa này
Theo chỗ họ kiến lập
Những thế nguyện thù thắng
Ở trong chánh đạo này
Mà hướng đến vô thượng.
Thừa này không biên tế
Cũng không có trung tế
Biên tế và trung tế
Thấy đều chẳng nắm bắt.
Bởi tế chẳng nắm bắt
Nên thừa này không tế
Vì tất cả tế đoạn
Nên an lạc hướng đến.
Thừa này vô biên tế
Vô biên là thừa tế
Thừa này vô lượng tế
Vô lượng là thừa này.
Thừa này vô tế đoạn
Vô tế là tế đoạn
Chẳng phân biệt nơi tế
Đoạn cũng chẳng thể được.
Thừa tế không biên tế
Cũng không có trung tế
Cũng không tế, không tế
Tế tánh vô sở hữu.
Nơi tế không tế tướng
Chẳng phải tế làm tướng
Ở trong các tế ấy
Tế tướng vô sở hữu.
Phi tế nói tế môn

Thừa này đã vượt quá
Ở chỗ quá lượng kia
Tương ứng chẳng nắm bắt.
Ta nói đoạn thường tế
Hữu biên, vô biên tế
Tất cả tế như vậy
Tế kia chẳng phải tế.
Tất cả tế vô biên
Tế tướng vô sở hữu
Tự tánh tất cả tế
Trong ấy chẳng phân biệt.
Trong các tế như vậy
Vì dứt nơi phân biệt
Nên biên cùng vô biên
Tất cả đều được dứt.
Nếu còn có thân kiến
Thì nói các tế môn
Chấp trước các tế ấy
Là người không chỗ dựa.
Nếu không có thân kiến
Chẳng chấp các tế môn
Chẳng trước tất cả tế
Là người hay soi sáng.
Tất cả tế, phi tế
Các tế chẳng chân thật
Tất cả tế tánh tướng
Đều là vô sở hữu.
Chẳng thọ tất cả tế
Nơi tế đều vượt qua
Chẳng trước các tế môn
Hay dứt được thân kiến.
Nếu ở nơi thân kiến
Chẳng dứt chẳng rời xa
Thì chẳng mặc giáp trụ
Chẳng ngồi nơi Đại thừa.
Vì chấp thọ các tế
Phân biệt các tế tướng
Tiền tế và hậu tế
Đều phân biệt tất cả.
Nếu ở nơi thân kiến
Hay dứt được tất cả
Là mặc giáp vô biên
Ngồi nơi thừa vô thượng.
Chẳng trước các tế môn
Là bậc Đại trí tuệ

Có thể nơi các tế
Đều vượt qua tất cả.
Do đây trong Phật pháp
An lạc mà hướng đến
Bồ-tát khéo quán sát
Hay dùng sức trí tuệ
Chẳng có được chút pháp
Dứt được trừ diệt được
Thường dùng phương tiện khéo
Khéo nhiếp lấy Chỉ quán.
Vì biết rõ một tướng
Các tướng đều biết rõ
An trụ ở chánh pháp
Được ánh sáng đại pháp.
Do pháp quang minh này
Quyết xong các tế kia
Chẳng thấy có chút tế
Là tế hay phi tế.
Chỗ tương ưng được kia
Không chấp trước tất cả
Nếu thấy chúng sinh khổ
Khuyến dụ mà bảo rằng:
Ngươi đến nơi thừa này
An vui mà xuất ly
Thọ sinh ở chốn nào
Hay làm ánh sáng pháp.
Mặc giáp ngôi Đại thừa
Cũng đem đây khai thị
Thừa này, giáp trụ này
Chỉ có lòng lẩn tiếc.
Cũng khiến các chúng sinh
Mặc giáp ngôi Đại thừa
Ngôi thừa an lạc này
Mà hướng đến Vô thượng.
Các Bồ-tát như vậy
An trụ đây tu hành
Hay ở trong Phật pháp
Mau hướng đến vô thượng
Thanh tịnh các cõi Phật
Nhiếp thọ hàng Thanh văn
Và các chúng Bồ-tát
Công đức phước trang nghiêm.

